

Số: /KH-TKT

Ninh Bình, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
Tổ chức, triển khai thực hiện Phương án
Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Phương án Điều tra hoạt động xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 928/QĐ-CTK ngày 17/7/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê; Quyết định số 1287/QĐ-TCTK ngày 20/11/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê ban hành Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra hoạt động xây dựng. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Thống kê tỉnh Ninh Bình (sau đây viết gọn là TKT) xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện điều tra trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm cụ thể hóa nội dung công việc trong Phương án điều tra để phân công, giao nhiệm vụ cho các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện không bị trùng chéo; trên cơ sở kế hoạch này, các đơn vị phân công công chức và người lao động trong đơn vị tham gia thực hiện, trung dụng lực lượng tham gia vào cuộc điều tra. Tổ chức triển khai hiệu quả, kịp thời Phương án điều tra, bảo đảm khoa học, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

2. Yêu cầu

- Thực hiện điều tra đúng các nội dung quy định trong Phương án.
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.
- Quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc điều tra đúng chế độ hiện hành, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả.
- Các đơn vị, cá nhân trong Ngành nghiêm túc, trách nhiệm, chủ động thực hiện các nhiệm vụ được phân công trong Kế hoạch này.

II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA

1. Phạm vi điều tra

Điều tra hoạt động xây dựng được tiến hành trên phạm vi toàn tỉnh.

2. Đối tượng, đơn vị điều tra

2.1. Điều tra quý

- Doanh nghiệp xây dựng được chọn vào mẫu điều tra.
- Xã có đầu tư xây dựng được chọn vào mẫu điều tra.
- Hộ dân cư có đầu tư xây dựng được chọn vào mẫu điều tra.

2.2. Điều tra năm

Xã có đầu tư xây dựng, hộ dân cư có đầu tư xây dựng được chọn vào mẫu điều tra.

3. Loại điều tra

- Điều tra hoạt động xây dựng là cuộc điều tra chọn mẫu.
- Phương pháp chọn mẫu, cỡ mẫu và suy rộng kết quả điều tra được quy định riêng cho từng loại đơn vị điều tra.

4. Thời kỳ, thời gian điều tra và phương pháp điều tra

4.1. Thời kỳ thu thập thông tin

- Điều tra quý: Số liệu thu thập là số thực hiện quý trước quý báo cáo và dự tính quý báo cáo.
- Điều tra năm: Số liệu thu thập là số thực hiện năm trước.

4.2. Thời gian thu thập thông tin

4.2.1. Lập bảng kê

Bảng kê địa bàn điều tra quý và năm; bảng kê hộ dân cư thuộc địa bàn điều tra quý và năm; bảng kê doanh nghiệp điều tra quý: Từ ngày 01-25/01/2026.

4.2.2. Điều tra quý

- Hộ dân cư
- + Quý I: Từ ngày 01/3 đến ngày 15/3/2026;
- + Quý II: Từ ngày 01/6 đến ngày 15/6/2026;
- + Quý III: Từ ngày 01/9 đến ngày 15/9/2026;
- + Quý IV: Từ ngày 01/11 đến ngày 15/11/2026.

- Doanh nghiệp và xã

- + Quý I: Từ ngày 01/3 đến ngày 15/3/2026;
- + Quý II: Từ ngày 01/6 đến ngày 15/6/2026;
- + Quý III: Từ ngày 01/9 đến ngày 15/9/2026;
- + Quý IV: Từ ngày 01/11 đến ngày 15/11/2026.

4.2.3. Điều tra năm: thu thập thông tin từ ngày 01/02 đến ngày 15/3/2026.

4.3. Phương pháp điều tra

Điều tra hoạt động xây dựng tiến hành thu thập thông tin theo phương pháp gián tiếp kết hợp thu thập thông tin theo phương pháp trực tiếp.

- Thu thập thông tin gián tiếp: Áp dụng đối với doanh nghiệp xây dựng và xã có đầu tư xây dựng. Doanh nghiệp, xã thực hiện cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử điều tra của Cục Thống kê (Phiếu Webform).

- Thu thập thông tin trực tiếp: Áp dụng với hộ dân cư có đầu tư xây dựng. Điều tra viên (sau đây viết gọn là ĐTV) đến hộ dân cư được chọn điều tra để phỏng vấn, kết hợp quan sát đối tượng điều tra để nhập đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử được thiết kế trên thiết bị điện tử di động (Phiếu CAPI).

5. Nội dung, phiếu điều tra

5.1. Nội dung điều tra

5.1.1. Thông tin chung

- Đối với doanh nghiệp: Tên, địa chỉ, mã số thuế, loại hình kinh tế, ngành hoạt động xây dựng;

- Đối với xã: Tên đơn vị, địa chỉ, thông tin về công trình xây dựng;

- Đối với hộ dân cư: Họ và tên chủ hộ, địa chỉ, tên địa bàn điều tra, thông tin về công trình xây dựng.

5.1.2. Thông tin kết quả hoạt động xây dựng

Tổng chi phí cho hoạt động xây dựng; Giá trị vật liệu xây dựng, nhiên liệu, vật tư do chủ đầu tư cung cấp; Lợi nhuận hoạt động xây dựng; Giá trị sản xuất xây dựng thực hiện trong kỳ chia theo loại công trình, chia theo tỉnh, thành phố; Công trình thực hiện trong kỳ; Nhà ở xây dựng mới hoàn thành trong kỳ; Xu hướng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

5.2. Bảng kê và phiếu điều tra

5.2.1. Bảng kê

(1) Bảng kê số 01/BKĐB: Danh sách địa bàn điều tra hoạt động xây dựng.

(2) Bảng kê số 02/BKH: Danh sách hộ dân cư thuộc địa bàn điều tra hoạt động xây dựng.

(3) Bảng kê số 03/BKDN: Danh sách doanh nghiệp điều tra hoạt động xây dựng quý.

5.2.2. Phiếu điều tra

Phiếu điều tra quý

(1) Phiếu số 01/XDDN-Q: Phiếu thu thập thông tin về kết quả hoạt động xây dựng (Áp dụng đối với doanh nghiệp xây dựng được chọn mẫu điều tra hằng quý).

(2) Phiếu số 02/XHDN-Q: Phiếu thu thập thông tin về xu hướng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp (Áp dụng đối với doanh nghiệp xây dựng được chọn mẫu điều tra hằng quý).

(3) Phiếu số 03/XDXP-Q: Phiếu thu thập thông tin về công trình xây dựng trên địa bàn xã (Áp dụng đối với xã được chọn mẫu điều tra hằng quý).

(4) Phiếu số 04/XDH-Q: Phiếu thu thập thông tin về công trình xây dựng của hộ dân cư (Áp dụng đối với hộ dân cư có đầu tư xây dựng được chọn mẫu điều tra hằng quý).

Phiếu điều tra năm

(1) Phiếu số 05/XDXP-N: Phiếu thu thập thông tin về công trình xây dựng trên địa bàn xã (Áp dụng đối với xã được chọn mẫu điều tra hằng năm).

(2) Phiếu số 06/XDH-N: Phiếu thu thập thông tin về công trình xây dựng của hộ dân cư (Áp dụng đối với hộ có đầu tư xây dựng được chọn mẫu điều tra hằng năm).

6. Kế hoạch tiến hành¹

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng Kế hoạch điều tra	Tháng 12/2025	Phòng TK CN-XD	TKCS
2	In, phát hành tài liệu (nếu có)	Tháng 12/2025	Phòng TK CN-XD, TKCS	Phòng TC-HC
3	Rà soát đơn vị điều tra	Tháng 01/2025	TKCS	Phòng TK CN-XD
4	Tuyển chọn điều tra viên	Tháng 12/2025	Phòng TK CN-XD	TKCS
5	Tập huấn cấp tỉnh (nếu có)	Tháng 12/2025	Phòng TK CN-XD	Phòng TC- HC, TKCS
6	Thu thập thông tin	Tháng 01/2026	TKCS	Phòng TK CN-XD
6.1	Kỳ quý			
	- Hộ dân cư	Quý I, II, III: ngày 01-15 tháng cuối quý Quý IV: ngày 01/11-15/11	TKCS	Phòng TK CN-XD
	- Doanh nghiệp, xã/phường	Quý I, II, III: ngày 01-15 tháng cuối quý Quý IV: ngày 01/11-15/11	TKCS	Phòng TK CN-XD
6.2	Kỳ năm			
	- Hộ dân cư	Tháng 02-3 hằng năm	TKCS	Phòng TK CN-XD
7	Kiểm tra, giám sát và nghiệm thu dữ liệu điều tra	Tháng 01-12/2026	Phòng TK CN-XD	TKCS

¹ Các chữ viết tắt: Phòng TK CN-XD: Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng; TKCS: Thống kê cơ sở; Phòng TC-HC: Phòng Tổ chức - Hành chính.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng tham mưu Lãnh đạo Thống kê tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Phương án điều tra; Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các đơn vị có liên quan thực hiện các nội dung công việc phát sinh thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn tỉnh; Xây dựng kế hoạch giám sát, theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này và Phương án điều tra đúng quy định. Các nội dung triển khai cụ thể:

1. Chuẩn bị tài liệu, tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên và hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

1.1. Chọn mẫu, cập nhật danh sách mẫu điều tra

Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng: Căn cứ Phương án điều tra, nội dung nghiệp vụ tiến hành tiếp nhận các tài liệu, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện điều tra của Cục Thống kê gửi, phối hợp cùng các đơn vị thực hiện rà soát, cập nhật và thay thế mẫu điều tra.

1.2. Tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên

Trường hợp các ĐTV đã được hướng dẫn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Thống kê tỉnh giao Trưởng Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Trưởng các Phòng nghiệp vụ Thống kê tỉnh và Thống kê cơ sở cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Thống kê tỉnh và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Thống kê tỉnh (qua Phòng Công nghiệp và Xây dựng) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Trưởng thống kê tỉnh phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định.

Thống kê tỉnh Ninh Bình sử dụng lực lượng ĐTV không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có trình độ, kinh nghiệm và đã từng tham gia các cuộc điều tra thống kê. Các Phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh, Thống kê cơ sở lập tờ trình số lượng (theo mẫu số 01), danh sách và việc sử dụng ĐTV (theo mẫu số 02) gửi về Thống kê tỉnh (qua Phòng Công nghiệp và Xây dựng), thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **25/12/2025**; giao Phòng Công nghiệp và Xây dựng trên cơ sở tờ trình của các Phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh và các Thống kê cơ sở lập tờ trình số lượng, danh sách ĐTV, dự thảo Quyết định sử dụng ĐTV, trình Trưởng thống kê tỉnh ban hành Quyết định sử dụng ĐTV thực hiện Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 trên địa bàn tỉnh, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **30/12/2025**;

Trường hợp các ĐTV đã được hướng dẫn nghiệp vụ điều tra không thể tham gia công tác điều tra hoặc thiếu cần bổ sung, Thống kê tỉnh giao Trưởng Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, Trưởng các Phòng nghiệp vụ Thống kê tỉnh và Thống kê cơ sở cần bổ sung, thay thế ĐTV báo cáo Lãnh đạo Thống kê tỉnh và tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ điều tra cho ĐTV bổ sung, thay thế, đồng thời lập danh sách ĐTV bổ sung, thay thế gửi về Thống kê tỉnh (qua Phòng Công nghiệp và Xây dựng) ngay khi phát sinh để theo dõi, cập nhật và trình Trưởng thống kê tỉnh phê duyệt bổ sung ĐTV theo quy định.

Giám sát viên là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của ĐTV, hỗ trợ chuyên môn cho ĐTV trong quá thực hiện điều tra. Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, các Phòng nghiệp vụ thuộc Thống kê tỉnh và các Thống kê cơ sở chủ động tuyển chọn GSV là Lãnh đạo và công chức của các đơn vị thực hiện nhiệm vụ giám sát cuộc điều tra đảm bảo yêu cầu Phương án điều tra quy định.

1.3. Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra

Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng, các Thống kê cơ sở căn cứ nghiệp vụ Phương án điều tra quy định tổ chức hướng dẫn nghiệp vụ cho ĐTV và GSV thuộc đơn vị đảm bảo đáp ứng yêu cầu Phương án điều tra quy định, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **31/12/2025**.

2. Một số công việc thực hiện trước khi tiến hành điều tra

2.1. Phòng Thống kê Tổng hợp

Đăng tải Quyết định điều tra, Phương án điều tra, Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án điều tra của Cục Thống kê, phiếu điều tra, đưa tin về công tác triển khai Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 trên địa bàn tỉnh lên trang Web của Thống kê tỉnh.

2.2. Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng

Dự thảo Văn bản thông báo nội dung Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến các doanh nghiệp, cấp phát đến ĐTV; thông báo nội dung Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến UBND các xã, thời gian thực hiện hoàn thành trước ngày **27/12/2025**.

2.3. Phòng Tổ chức - Hành chính

Chuẩn bị các điều kiện cho công tác tập huấn như: Giấy mời, chuẩn bị hội trường, âm thanh, nhân bản tài liệu và các điều kiện khác phục vụ tập huấn theo đề nghị của Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng sau khi đã được Lãnh đạo Thống kê tỉnh phê duyệt.

Kế toán Thống kê tỉnh phối hợp Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng dự trù và phân bổ kinh phí; đảm bảo kinh phí cho cuộc điều tra; hướng dẫn định mức chi tiêu cho các đơn vị sử dụng kinh phí điều tra theo khối lượng công việc điều tra phát sinh, đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ và quy định của Trung ương.

Gửi các văn bản liên quan đến cuộc Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 trên địa bàn tỉnh đến các đơn vị tham gia điều tra và các Thống kê cơ sở thực hiện nhiệm vụ triển khai công tác điều tra: Kế hoạch điều tra; Kế hoạch kiểm tra, giám sát cuộc điều tra...

2.4. Các Thống kê cơ sở

- Căn cứ Kế hoạch này, chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai hiệu quả các khâu điều tra phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

- Tổ chức, thực hiện cuộc điều tra trên địa bàn từ khâu rà soát địa bàn, cập nhật bảng kê; tuyển chọn Điều tra viên, Giám sát viên cấp cơ sở; triển khai thực hiện điều tra tại các địa bàn điều tra thuộc phạm vi đơn vị quản lý đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát theo quy định về Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng; duyệt và làm sạch dữ liệu; tổ chức nghiệm thu kết quả điều tra với ĐTV.

- Trưởng Thống kê cơ sở chịu trách nhiệm trước Trưởng Thống kê tỉnh về chất lượng thông tin điều tra, quản lý, sử dụng kinh phí điều tra theo đúng quy định của pháp luật về sử dụng ngân sách Nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ điều tra./.

Nơi nhận:

- Ban TK CN&XD (để báo cáo);
- Lãnh đạo TK tỉnh;
- Các đơn vị thuộc TKT;
- Kế toán TKT;
- Lưu: VT, CN&XD.

**KT. TRƯỞNG THỐNG KÊ
PHÓ TRƯỞNG THỐNG KÊ**

Nguyễn Văn Thúy

Mẫu số 01

THỐNG KÊ TỈNH NINH BÌNH
PHÒNG/THỐNG KÊ CƠ SỞ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTr-.....

Ninh Bình, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc sử dụng lực lượng Điều tra viên thống kê thực hiện
thu thập thông tin Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026**

Kính gửi: Ông Trưởng Thống kê tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Thông tư 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022-TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9, Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan;

Thực hiện Phương án Điều tra hoạt động xây dựng ban hành kèm theo Quyết định số 928/QĐ-CTK ngày 17/7/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê; Quyết định số 1287/QĐ-TCTK ngày 20/11/2025 của Cục trưởng Cục Thống kê ban hành Kế hoạch và hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra hoạt động xây dựng; Kế hoạch số/KH-TKT ngày/12/2025 của Thống kê tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện Phương án Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 tỉnh Ninh Bình.

Để triển khai công tác thu thập thông tin Điều tra hoạt động xây dựng theo đúng Phương án Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 quy định, đảm bảo chất lượng điều tra và phù hợp với điều kiện thực tế trong triển khai công tác điều tra tại các đối tượng, đơn vị điều tra, Phòng/Thống kê cơ sở..... kính trình về việc sử dụng lực lượng Điều tra viên thống kê thực hiện thu thập thông tin trong Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026, như sau:

1. Lực lượng tham gia

Điều tra viên là công chức trong ngành Thống kê (làm ngoài giờ hành chính) và Điều tra viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước có đủ điều kiện thực hiện công tác điều tra.

(theo danh sách đính kèm)

2. Thực hiện nhiệm vụ điều tra

Điều tra viên không hưởng lương từ ngân sách Nhà nước thực hiện thu thập thông tin trong Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026 tại các đối tượng, đơn vị điều tra được phân công theo Phương án Điều tra hoạt động thương mại và dịch vụ năm 2026 quy định.

Phòng/Thống kê cơ sở.....kính đề nghị Ông Trưởng Thống kê tỉnh phê duyệt, ban hành Quyết định sử dụng lực lượng Điều tra viên thống kê thực hiện thu thập thông tin trong Điều tra hoạt động xây dựng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Thống kê Công nghiệp và Xây dựng;
- Kế toán Thống kê tỉnh;
- Lưu: TKCS.

**TRƯỞNG PHÒNG/
TRƯỞNG THỐNG KÊ CƠ SỞ**
(Ký, ghi rõ họ tên đóng dấu(nếu có))

Mẫu số 02
DANH SÁCH

Điều tra viên thống kê thực hiện thu thập thông tin Điều tra Xây dựng năm 2026

(Kèm theo Tờ trình số:/TTr-....., ngày.....tháng 12 năm 2025 của Phòng/Thống kê cơ sở.....)

STT	Họ và tên	Địa chỉ thường trú (Thôn/xóm/TDP, xã/phường, tỉnh)	Số CCCD/TCC	Ngày cấp	Nơi cấp	Số điện thoại	Tài khoản Ngân hàng	
							Số tài khoản	Tên ngân hàng
A	ĐIỀU TRA VIÊN HƯỞNG LƯƠNG TỪ NSNN							
1								
2								
B	ĐIỀU TRA VIÊN KHÔNG HƯỞNG LƯƠNG TỪ NSNN							
1								
2								
3								